TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:40/2021/QĐST-HNGĐ	*Huyện K, ngày 23 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 55/2021/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Ngô Văn T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D và anh Ngô Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:Chị Nguyễn Thị D và anh Ngô Văn T đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Ngô Văn T trực tiếp nuôi con tên Ngô Hoàng B, sinh ngày 07 tháng 11 năm 2014 cho đến khi cháu Báchđủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Chị Nguyễn Thị D và anh Ngô Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị D nhận nộp 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0009090 ngày 02/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại chị D số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0009090 ngày 02/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBNDxã Thụy Chính, huyện Thái Thụy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Khúc Trọng Quang